

Số: 780 /QĐ-ĐHBK-ĐTSDH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ đào tạo sau đại học  
tại Trường Đại học Bách Khoa – ĐHQG-HCM

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về việc Ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của các trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-ĐHQG ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-ĐHQG-ĐH&SDH ngày 04 tháng 9 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy định Chứng chỉ tiếng Anh Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Quyết định số 170/QĐ-ĐHQG ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ tại Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Công văn số 2180/ĐHQG-ĐH ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc thực hiện chuẩn tiếng Anh đầu ra đối với đào tạo trình độ đại học không chuyên ngữ khóa tuyển 2013, 2014, 2015;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ phục vụ đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Bách Khoa -ĐHQG-HCM.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Ông/ Bà Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng các Khoa, Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Trưởng các đơn vị liên quan, các nghiên cứu sinh và học viên cao học chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *l.kw*

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- ĐHQG-HCM (để b/c)
- Lưu: VT, ĐTSDH.

HIỆU TRƯỞNG



GS. TS Vũ Đình Thành

## QUY ĐỊNH

### Quy định Chuẩn trình độ ngoại ngữ đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Bách Khoa – ĐHQG-HCM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 780 /QĐ-ĐTSDH, ngày 30 tháng 3 năm 2018  
của Hiệu trưởng trường Đại học Bách Khoa)

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và trình độ tiến sĩ của trường Đại học Bách Khoa (ĐHBK), bao gồm: chuẩn trình độ ngoại ngữ, văn bằng, chứng chỉ công nhận và lộ trình thực hiện.

Quy định này áp dụng cho các chương trình giảng dạy bằng tiếng Việt.

### Điều 2. Ngoại ngữ

Ngoại ngữ được sử dụng trong đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của trường ĐHBK là một trong sáu ngôn ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Đức, tiếng Trung Quốc và tiếng Nhật.

**Điều 3.** Trường ĐHBK sử dụng Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây gọi tắt là KNLNNVN) được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT để làm cơ sở tham chiếu trong việc tổ chức giảng dạy, đánh giá và công nhận chuẩn trình độ ngoại ngữ của người học.

## CHƯƠNG II

### CHUẨN TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

### Điều 4. Chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với người học

1. Trình độ thạc sĩ: chuẩn trình độ ngoại ngữ tốt nghiệp tối thiểu đạt bậc 3/6 theo KNLNNVN (B1 theo CEFR).
2. Trình độ tiến sĩ: chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu vào tối thiểu đạt bậc 4/6 theo KNLNNVN (B2 theo CEFR).

### Điều 5. Văn bằng, chứng chỉ được sử dụng để công nhận đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ

1. Văn bằng
  - a) Văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ trong nước, nước ngoài mà ngành học là một trong 6 ngoại ngữ được quy định tại Điều 2 Quy định này.
  - b) Văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ trong nước, nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng toàn phần trong đào tạo là một trong 6 ngoại ngữ được quy định tại Điều 2 Quy định này không qua phiên dịch, được ĐHQG-HCM công nhận văn bằng.



## 2. Chứng chỉ ngoại ngữ

a) Chứng chỉ ngoại ngữ bao gồm các loại chứng chỉ, với mức tối thiểu sau đây:  
Tiếng Anh

KNLNNVN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
Bậc 3 (CEFR B1)	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	PET	Preliminary	40	201
Bậc 4 (ECFR B2)	5.0	45 iBT 500 ITP <sup>(*)</sup>	600 <sup>(*)</sup>	First FCE <sup>(*)</sup>	Busines Vantage <sup>(*)</sup>	60 <sup>(*)</sup>	251 <sup>(*)</sup>

(\*) Các chứng chỉ này không áp dụng đối với đào tạo trình độ tiến sĩ từ khóa tuyển đợt 2/2017 trở đi.

Các ngoại ngữ khác

KNLNNVN	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
Bậc 3 (CEFR B1)	TRKI 1	DELFB1 TCF B1	B1 ZD	HSK level 3	JLPT N4
Bậc 4 (ECFR B2)	TRKI 2	TCF B2 DELFB2	B2 ZD	HSK level 4	JLPT N2

b) Thời hạn công nhận chứng chỉ: trong thời hạn hai (02) năm tính từ ngày cấp cho đến ngày đăng ký xác nhận đạt chuẩn.

## CHƯƠNG III

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ THI HÀNH

#### Điều 6. Lộ trình thực hiện

##### 1. Trình độ thạc sĩ

- Từ khóa tuyển sinh năm 2016 đến khóa 2021: Trường hợp người học đạt các chứng chỉ ngoại ngữ 2 kỹ năng nghe và đọc, cần bổ sung thêm chứng chỉ ngoại ngữ 2 kỹ năng nói và viết hoặc kiểm tra bổ sung 2 kỹ năng nói và viết tại trường ĐHBK hoặc Trung tâm Khảo thí tiếng Anh của ĐHQG-HCM.
- Từ khóa tuyển sinh năm 2022 trở đi: chỉ áp dụng các chứng chỉ ngoại ngữ đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết.

##### 2. Trình độ tiến sĩ

Áp dụng Quy định này từ khóa tuyển 2013 trở đi.

**Điều 7. Tổ chức triển khai kiểm tra và đánh giá bổ sung kỹ năng nói và viết cho đào tạo trình độ thạc sĩ**

1. Dạng thức kiểm tra kỹ năng nói và viết: Theo dạng thức TOEIC (theo phụ lục đính kèm).
2. Điểm chuẩn trình độ đầu ra kỹ năng nói và viết: tối thiểu 201.
3. Tổ chức kỳ thi đánh giá bổ sung kỹ năng nói và viết:
  - a) **Phòng Đào tạo sau đại học:** chịu trách nhiệm định kỳ tổ chức kỳ thi kiểm tra và đánh giá bổ sung kỹ năng nói và viết, lưu trữ kết quả thi và cấp giấy chứng nhận kết quả đánh giá cho học viên.
  - b) **Trung tâm Ngoại ngữ:** chịu trách nhiệm toàn bộ công tác chuyên môn bao gồm công tác ra đề thi, lựa chọn cán bộ chấm thi, giám khảo, chấm phúc tra, lưu trữ bài thi.
  - c) **Ban Thanh tra giáo dục:** chịu trách nhiệm công tác thanh tra, kiểm tra kỳ thi theo qui định hiện hành.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng thay thế các quy định trước đây về chuẩn ngoại ngữ đối với đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ. Trong quá trình thực hiện, tùy theo yêu cầu thực tế, Quy định này sẽ được sửa đổi cho phù hợp. Việc sửa đổi Quy định này do Hiệu trưởng Trường Đại học Bách Khoa – ĐHQG-HCM xem xét và quyết định. *ee*



**HIỆU TRƯỞNG**

**GS. TS Vũ Đình Thành**





## Phụ lục

# NỘI DUNG BÀI THI ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NÓI VÀ VIẾT THEO DẠNG THỨC TOEIC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 780 /QĐ-ĐTSDH, ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Bách Khoa)

### A. BÀI THI ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NÓI

- Thời lượng: 20 phút
- Nội dung: gồm 11 câu hỏi

Question	Task	Evaluation Criteria
1-2	Read a text aloud	<ul style="list-style-type: none"><li>• pronunciation</li><li>• intonation and stress</li></ul>
3	Describe a picture	all of the above, plus <ul style="list-style-type: none"><li>• grammar</li><li>• vocabulary</li><li>• cohesion</li></ul>
4-6	Respond to questions	all of the above, plus <ul style="list-style-type: none"><li>• relevance of content</li><li>• completeness of content</li></ul>
7-9	Respond to questions using information provided	all of the above
10	Propose a solution	all of the above
11	Express an opinion	all of the above

### B. BÀI THI ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG VIẾT

- Thời lượng: 60 phút
- Nội dung: gồm 8 câu hỏi

Question	Task	Evaluation Criteria
1-5	Write a sentence based on a picture	<ul style="list-style-type: none"><li>• grammar</li><li>• relevance of the sentences to the pictures</li></ul>
6-7	Respond to a written request	<ul style="list-style-type: none"><li>• quality and variety of your sentences</li><li>• vocabulary</li><li>• organization</li></ul>
8	Write an opinion essay	<ul style="list-style-type: none"><li>• whether your opinion is supported with reasons and/or examples</li><li>• grammar</li><li>• vocabulary</li><li>• organization</li></ul>

*ENG*